

Số: 498/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 4, ngày 28 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 423/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1973

Địa chỉ: 206 Đường 30/4, khu phố 2, Phường 5, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Bà Lê Thị Hồng P, sinh năm 1977

Địa chỉ: 024 chung cư Đoàn Văn Bơ, Phường 13, Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/10/2024, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hồng P và ông Nguyễn Hữu C xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Lê Thị Hồng P và ông Nguyễn Hữu C xác định có hai con chung tên: Nguyễn Lê Kim Anh, sinh ngày 09/8/2009 và Nguyễn Lê Thành Danh sinh ngày 15/8/2012 các đương sự thỏa thuận giao cả hai con chung cho bà Phúc trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con chung ông Công và bà Phúc tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung của vợ chồng: Bà Lê Thị Hồng P và ông Nguyễn Hữu C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Bà Lê Thị Hồng Phúc và ông Nguyễn Hữu Công xác nhận không có.

[4] Về lệ phí: Bà Lê Thị Hồng P tự nguyện nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hồng P và ông Nguyễn Hữu C thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 031 quyền số 01/2009 do Ủy ban nhân dân Phường 12 (nay là Phường 13), Quận 4 cấp ngày 04/6/2009).

- Về con chung: Giao cả hai con chung tên Nguyễn Lê Kim A sinh ngày 09/8/2009 và Nguyễn Lê Thành D sinh ngày 15/8/2012 cho bà Lê Thị Hồng Phúc trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con chung ông Công và bà Phúc tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Công có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở nhưng ông Công không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Bà Lê Thị Hồng P và ông Nguyễn Hữu C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lê Thị Hồng P và ông Nguyễn Hữu C xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị Hồng P tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà Phúc đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0006675 ngày 24/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Bà Phúc đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Trí